

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 22-5-2018

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc và ông Phạm Hữu Ái

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Nguyên - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 26/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2018 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 39/2018/QĐ-ST ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Phạm Thị N**, sinh năm: 1981 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Gia Tân, Gia Lộc, Trảng Bàng, Tây Ninh

2. *Bị đơn:* Ông **Hoàng Minh T**, sinh năm: 1977 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Đông Hiệp, Tân Hà, Hàm Tân, Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn bà Phạm Thị N trình bày:* Bà và ông Hoàng Minh T kết hôn với nhau vào ngày 10/11/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, Hàm Tân, Bình Thuận. Ông T thường xuyên nhậu nhẹt, không lo làm ăn, không quan tâm đến vợ con, khi say xỉn thì chửi bới xúc phạm gia đình vợ. Tháng 8/2016, bà đưa các con về Tây Ninh để sinh sống, sống ly thân với ông Hoàng Minh T đến nay. Do không hàn gắn được tình cảm, nhận thấy mục đích của hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Hoàng Minh T.

Về con chung: Có 03 con chung là Hoàng Kim Thảo An, sinh ngày 31/10/2012; Hoàng Kim Thảo Vy, sinh ngày 08/4/2014 và Hoàng Minh Khôi, sinh ngày 13/02/2016. Nếu ly hôn, bà có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với cháu An và cháu Vy, đang sống và học tập tại Trảng Bàng, Tây Ninh với bà. Riêng cháu Khôi cùng sống tại Tây Ninh, nhưng cuối năm 2017 ông T có xuồng đưa cháu về bên nội ăn tết và hứa là sẽ đưa cháu về lại Tây Ninh. Tuy nhiên, ông T không thực hiện như cam kết, mà giữ cháu lại tại Tân

Hà, Hàm Tân. Bà nhiều lần lên Hàm Tân đưa cháu Khôi về, nhưng ông T ngăn cản. Do cháu Khôi còn rất nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ, nên bà đề nghị được nuôi dưỡng và buộc ông T phải giao con.

Nợ chung và tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- *Bị đơn ông Hoàng Minh T trình bày:* Ông và bà Phạm Thị N đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, Hàm Tân, Bình Thuận. Vợ chồng không có mâu thuẫn nhưng bà Nhân muốn ông về Tây Ninh sinh sống, ông không đồng ý. Bà N tự ý đưa cả 03 chung về Tây Ninh từ năm 2016 cho đến nay, ông nhiều lần yêu cầu bà N về Hàm Tân sinh sống, nhưng bà N không đồng ý. Ông vẫn còn tình cảm nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 03 con chung như bà Nhân trình bày. Cuối năm 2017, ông về Tây Ninh đưa cháu Khôi về Hàm Tân sinh sống, còn 02 con là Vy và An đang sống tại Tây Ninh với bà N. Nếu Tòa án cho ly hôn, ông có nguyện vọng nuôi 03 cháu, không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung.

Nợ chung và tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân cho rằng:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định.

- Về nội dung: Bà N và ông T đã ly thân từ tháng 8/2016 đến nay, nhận thấy tình cảm của bà N đối với ông T không còn nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N. Về con chung: Bà N có chứng cứ chứng minh về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tốt hơn ông T nên đề nghị giao 03 con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không giải quyết. Bà N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Sau khi nghe quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Bà Phạm Thị N khởi kiện yêu cầu được ly hôn và tranh chấp nuôi con với ông Hoàng Minh T. Ông T đang cư trú tại Đông Hiệp, Tân Hà, Hàm Tân, Bình Thuận. Quan hệ tranh chấp trong vụ án là ly hôn và tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, Bình Thuận

theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Nội dung vụ án*

[2.1] Về hôn nhân:

Bà Phạm Thị N và ông Hoàng Minh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hà, Hàm Tân, Bình Thuận vào ngày 10/11/2011 nên hôn nhân bà N và ông T là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bà N vẫn kiên quyết, xác định không còn tình cảm với ông T nên đề nghị được ly hôn. Ông T cho rằng ông vẫn còn tình cảm với bà N, tuy nhiên ông không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi bị đơn cư trú, xác định bà N và ông T đã ly thân từ năm 2015 đến nay, phù hợp với trình bày của bà N và ông T. Bà N và ông T sống cách xa nhau về địa giới hành chính, đều xác định không thể về cùng sống cùng nhau tại một địa điểm.

Từ những cơ sở trên, xét thấy mâu thuẫn giữa bà N và ông T thật sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N. Bà N được ly hôn ông T.

[2.2] Con chung: Có 03 con chung là Hoàng Kim Thảo An, sinh ngày 31/10/2012; Hoàng Kim Thảo Vy, sinh ngày 08/4/2014 và Hoàng Minh Khôi, sinh ngày: 13/02/2016. Xét thấy:

- Cháu Hoàng Kim Thảo Vy và Hoàng Kim Thảo An: Hiện đang sống và học tập tại Tây Ninh với bà N. Là con gái nên cần có sự chăm sóc của người mẹ, ổn định việc học tập, nên Hội đồng xét xử giao cháu An và Vy cho bà N nuôi dưỡng.

- Cháu Hoàng Minh Khôi: Hiện cháu Khôi chưa đủ 36 tháng tuổi, nên theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con*”. Do bà N và ông T không thỏa thuận được về việc ai là người nuôi cháu Khôi nên Hội đồng xét xử giao cháu Khôi cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Mặt khác, để chứng minh về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, bà N có cung cấp cho Tòa án Giấy xác nhận của các công ty mà bà đang làm việc, thể hiện tiền lương thu nhập hàng tháng để nuôi các con.

Ông Hoàng Minh T không có chứng cứ nào cung cấp cho Tòa án chứng minh về thu nhập theo như trình bày của ông tại phiên hòa giải.

Hơn nữa, tại Biên bản xác minh ngày 21/5/2018 tại nơi bị đơn cư trú thể hiện việc ông Tâm đi làm thuê, không thường xuyên sinh sống tại địa phương nên việc chăm sóc, nuôi dưỡng cho con là không đảm bảo.

Từ những cơ sở sở trên, Hội đồng xét xử giao cả 03 cháu Hoàng Kim Thảo An, sinh ngày 31/10/2012; Hoàng Kim Thảo Vy, sinh ngày 08/4/2014 và Hoàng Minh Khôi, sinh ngày: 13/02/2016 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng.

Năm 2017, ông T xuống Tây Ninh đưa cháu Khôi về Tân Hà, Bình Thuận. Bà N đã nhiều lần lên đưa cháu về nhưng ông T không đồng ý. Hội đồng xét xử giao cháu Khôi cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, do đó cần buộc ông T phải giao cháu Khôi cho bà N.

Bà N không yêu cầu ông T cấp dưỡng con chung nên không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Án phí: Bà Nhân phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 9, 51, 54, 56, 58, 81,82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

1. Quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị N được ly hôn với ông Hoàng Minh T.

2. Con chung: Bà Phạm Thị N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung là Hoàng Kim Thảo An, sinh ngày 31/10/2012; Hoàng Kim Thảo Vy, sinh ngày 08/4/2014 và Hoàng Minh Khôi, sinh ngày: 13/02/2016.

Buộc ông Hoàng Minh T giao cháu Hoàng Minh Khôi cho bà Phạm Thị Nhân nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không xem xét.

Ông Hoàng Minh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, ông Hoàng Minh T có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

3. Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Án phí: Bà Phạm Thị N phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã

nộp tại Biên lai số 0016617 ngày 01/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân. Bà N đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- UBND xã Tân Hà, Hàm Tân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phương